

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH KHÁNH HÒA
BAN THƯỜNG TRỰC
Số: /HD-MTTQ-BTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; căn cứ Hướng dẫn số 02/HD-MTTQ-BTT, ngày 15/8/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030; để đảm bảo thống nhất trong hệ thống Mặt trận, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, các nội dung liên quan đến vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong Văn kiện, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Báo cáo đánh giá khách quan, đầy đủ kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện Nghị quyết, chương trình hành động nhiệm kỳ 2024 - 2029. Trên cơ sở nghiên cứu kế thừa nội dung nhiệm kỳ trước, phương hướng, mục tiêu, chương trình hành động nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải thể hiện nội dung trách nhiệm, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong mô hình tổ chức bộ máy mới, khi các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc MTTQ Việt Nam. Vận hành hiệu quả, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới. Hướng mạnh hoạt động về cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường các nguồn lực, nhân lực cho hoạt động của cơ sở, địa bàn dân cư, gắn bó với đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Việc tổ chức xây dựng Báo cáo chính trị phải tiến hành khẩn trương; tiếp thu đầy đủ, kịp thời ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; phát huy được sự tham gia đóng góp của Ban Công tác Mặt trận ở Khu dân cư, các tổ chức thành viên, chính quyền các cấp, các vị lão thành cách mạng, cán bộ, đảng viên, các chuyên gia và các tầng lớp nhân dân.

- Báo cáo ngắn gọn, bố cục khoa học, có kế thừa và đổi mới; phần phương hướng, mục tiêu, chương trình hành động nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải cụ thể, trọng tâm, sát với yêu cầu nhiệm vụ của cấp mình, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ triển khai thực hiện.

II. GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Bố cục của báo cáo: Ngoài phần mở đầu, báo cáo gồm có hai phần chính: Phần thứ nhất: Tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc và kết quả thực hiện chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Phần thứ hai: Mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Chủ đề Báo cáo chính trị: Căn cứ bối cảnh, đặc điểm tình hình và điều kiện thực tiễn để xác định chủ đề cho phù hợp. Trong đó có các thành tố: *(1) Nâng cao vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; (2) Phát huy sức mạnh của Nhân dân, thực hiện dân chủ, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; (3) Tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động; (4) Chung sức, đồng lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển quê hương đất nước, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.*

Phương châm của Đại hội: Tùy theo đặc điểm, tình hình của địa phương để xác định phương châm phù hợp. Gợi ý các thành tố: *Đoàn kết, dân chủ, đổi mới, đột phá, sáng tạo, phát triển, ...*

PHẦN MỞ ĐẦU: Nêu khái quát bối cảnh tổ chức Đại hội sát thực với bối cảnh, tình hình của địa phương, đất nước. Thể hiện rõ quyết tâm chính trị của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong hiện thực hóa khát vọng và tầm nhìn phát triển của đất nước và địa phương trong giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Xác định nhiệm vụ của Đại hội trong đánh giá kết quả công tác và đề ra phương hướng, mục tiêu, chương trình hành động nhiệm kỳ 2025 - 2030.

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA MTTQ VIỆT NAM

I. TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

- Nêu khái quát tình hình, thành tựu nổi bật trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương. Đánh giá khái quát vai trò và những thành tựu căn bản, nổi bật của MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển địa phương thời gian qua. Kết quả tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

- Khái quát về giai tầng, thành phần trong xã hội *(số lượng, đặc điểm tình hình, vai trò, vị thế xã hội, đóng góp, xu hướng phát triển, các vấn đề đặt ra đối với mỗi giai tầng)¹.*

- Nhận định thuận lợi, khó khăn tác động đến hoạt động của MTTQ Việt Nam; những tâm tư, nguyện vọng, quan tâm của các tầng lớp Nhân dân.

¹ Giai cấp Công nhân; giai cấp Nông dân; đội ngũ Trí thức; Thanh niên; Phụ nữ; Cựu chiến binh; đội ngũ công chức, viên chức; các lực lượng vũ trang nhân dân; đội ngũ doanh nhân; người cao tuổi; đồng bào các dân tộc thiểu số; đồng bào các tôn giáo; cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; các thành phần khác trong xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHIỆM KỲ 2024 - 2029 CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM²

(Chú ý: Sau quá trình sắp xếp bộ máy, hệ thống tổ chức của Mặt trận và các tổ chức thành viên đã được sáp nhập, vì vậy nội dung đánh giá từng Chương trình hành động là sự tổng hòa kết quả công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Qua đó mỗi nội dung đánh giá cần thể hiện đậm nét những hoạt động nổi bật của các tổ chức)

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Kết quả tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là việc triển khai thực các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng³.

- Công tác tuyên truyền; tổ chức hoạt động nhân các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương. *(nội dung, hình thức, phương thức tuyên truyền; kết quả)*.

- Công tác nắm bắt dư luận xã hội; tình hình tâm tư, tình cảm của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân.

- Công tác tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò người tiêu biểu, uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo *(nêu rõ các hình thức, phương pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả, những mô hình mới, sáng tạo...)*.

- Kết quả công tác tuyên truyền về biên, đảo và bảo vệ chủ quyền, biên giới quốc gia (nếu có).

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị

- Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền *(kết quả tổ chức đối thoại giữa Nhân dân với chính quyền; tham gia góp ý nhân sự cấp ủy, chính quyền...)*. - Kết quả tham gia góp ý Văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Công tác tham gia xây dựng pháp luật. Việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật MTTQ Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác giáo dục, phổ biến pháp luật.

- Kết quả thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội⁴ *(các chương trình giám sát chuyên đề: thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, cải cách hành*

²Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam: Nêu rõ kết quả nổi bật, kết quả thực hiện của các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác; chú ý điểm mới, mô hình hay, cách làm sáng tạo, việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và tổ chức thành viên; những nội dung chưa đạt được; số liệu minh chứng...

³ Nhất là việc quán triệt, triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 về “Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”...; Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân;...

chính, giáo dục...; phản biện đối với các dự thảo chính sách, luật pháp, chương trình phát triển KT-XH...).

- Kết quả phối hợp tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri; tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân phản ánh tại các kỳ họp Quốc hội và HĐND các cấp; việc theo dõi, đề xuất, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân.

- Tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Tham gia thực hiện dân chủ cơ sở; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; công tác hòa giải; vai trò của Mặt trận trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3. Động viên các tầng lớp nhân dân thi đua, sáng tạo, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn, phong trào thi đua yêu nước

- Kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” trên địa bàn xã, phường trong năm 2025.

- Kết quả thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Kết quả thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. *(nêu những đổi mới trong cách triển khai, thực hiện gắn với chuyển đổi số, tính tự chủ của cộng đồng, xã hội hóa nguồn lực...).*

- Kết quả vận động giúp đỡ người nghèo và các hoạt động an sinh xã hội; các hoạt động cứu trợ thiên tai, dịch bệnh, nhân đạo từ thiện.

- Kết quả triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

- Kết quả triển khai việc thúc đẩy thi đua lao động, học tập, sáng tạo; hoạt động đền ơn đáp nghĩa; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”, công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông...

- Kết quả tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư.

4. Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc

- Kết quả công tác phối hợp, triển khai thực hiện.

- Kết quả tuyên truyền về phát huy quyền làm chủ, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc *(thông qua tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào thi đua, các cuộc vận động, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chăm lo giáo dục, khuyến học khuyến tài; duy trì và mở rộng các mô hình đoàn kết,...).*

- Kết quả xây dựng, triển khai mô hình điểm về xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc; phát triển các loại hình hoạt động văn hóa, thể thao cộng đồng,...

⁴ Hệ thống số cuộc giám sát và phản biện xã hội ở địa phương.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài

- Kết quả tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước và công tác đối ngoại Nhân dân.

- Kết quả các hoạt động hợp tác quốc tế với các tổ chức Mặt trận ở các nước; hoạt động tham gia xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị và tổ chức hoạt động giao lưu nhân dân với các nước láng giềng (*nêu rõ tên và số lượng các chương trình hợp tác, bản ghi nhớ, hoạt động giao lưu nhân dân...*).

- Kết quả trao đổi thông tin và quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam ở địa phương.

- Việc phối hợp, phát huy vai trò các tổ chức thành viên, các tổ chức, hội đoàn của người Việt Nam ở nước ngoài để mở rộng quan hệ quốc tế.

- Kết quả việc vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân ở trong nước tham gia xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; mở rộng đối ngoại nhân dân, quảng bá hình ảnh tốt đẹp của Việt Nam với bạn bè quốc tế,...

6. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung phương thức hoạt động; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp

- Kết quả công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 “về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, tham mưu, triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc MTTQ Việt Nam cấp xã đồng bộ với việc sáp nhập đơn vị hành chính.

- Việc phát huy vai trò Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; kiện toàn và phát huy Ban Tư vấn, đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên...

- Công tác phối hợp với các cơ quan Đảng, Nhà nước; công tác hiệp thương với các tổ chức thành viên (*số lượng; nội dung phối hợp, nội dung hiệp thương...*).

- Kết quả bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội (*những lĩnh vực đã triển khai ứng dụng...*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những kết quả nổi bật: Đánh giá tổng thể, khái quát những kết quả quan trọng, chủ yếu, nổi bật của công tác Mặt trận trong thời gian qua; việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; các mô hình, cách làm hay. Đặc biệt là những nội dung mới góp phần nâng cao vai trò, vị thế của MTTQ Việt Nam.

Nguyên nhân kết quả đạt được: Sự quan tâm lãnh đạo của Đảng; phối hợp của Nhà nước và chính quyền các cấp; chủ động, tích cực phối hợp, thống nhất hành động của các thành viên; sự chủ động, nỗ lực, hiệu quả, sáng tạo của đội ngũ cán bộ

Mặt trận cấp xã; sự quan tâm ủng hộ của xã hội (*của các tầng lớp nhân dân trong nước, kiều bào ta ở nước ngoài, cộng đồng doanh nghiệp*)...

2. Những tồn tại, hạn chế: Cần chỉ ra những hạn chế, yếu kém về kết quả xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và các chương trình, lĩnh vực công tác; hiệu quả giám sát, phản biện; sự phối hợp triển khai, thực hiện...

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Nêu những nguyên nhân (*khách quan, chủ quan: những yếu tố tác động, ảnh hưởng của bối cảnh, tình hình; yêu cầu, thực tiễn đang đặt ra của xã hội đối với Mặt trận; những tồn tại, hạn chế của Mặt trận*...).

3. Bài học kinh nghiệm (nếu có)

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 - 2030 CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐẤT NƯỚC

Phân tích bối cảnh chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội đến năm 2030; nhận diện những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Khẳng định quyết tâm chính trị của Mặt trận và các tổ chức thành viên trong việc đồng hành cùng cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị địa phương trong thực hiện các mục tiêu phát triển.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng để đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc...

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đổi mới mạnh mẽ tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh, phát triển đất nước nhanh và bền vững.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- 100% đảng viên, cán bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên được quán triệt, học tập, phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Chương trình công tác của Mặt trận.

- 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cùng cấp; các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương.

- Hằng quý, 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên có báo cáo phản ánh kịp thời tình hình Nhân dân và đề xuất giải pháp, hướng giải quyết.

- Hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức ít nhất 03 chương trình, nội dung giám sát, phản biện xã hội ít nhất 03 dự thảo văn bản; tổ chức giám sát các nội dung theo chỉ đạo của cấp trên và những vấn đề được đông đảo quần chúng nhân dân quan tâm. Phấn đấu hoàn thành 100% các nội dung kế hoạch giám sát và phản biện xã hội hằng năm.

- Hằng năm, MTTQ Việt Nam cấp xã phấn đấu tổ chức ít nhất 02 cuộc góp ý xây dựng Đảng, cơ quan Nhà nước và chính quyền cùng cấp; Ban Công tác Mặt trận khu dân cư góp ý cho chi ủy chi bộ và Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố; Các tổ chức chính trị - xã hội phấn đấu tham mưu, tổ chức ít nhất 01 hội nghị đối thoại giữa cán bộ đoàn viên, hội viên với cấp ủy, chính quyền cùng cấp.

- Hằng năm, tổ chức các hoạt động vận động, quyên góp nguồn lực ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và Quỹ Cứu trợ.

- Hằng năm, mỗi khu dân cư có ít nhất 01 công trình hoặc phần việc tiêu biểu, cụ thể, góp phần xây dựng, phục vụ cộng đồng (xanh, sạch, đẹp, an ninh, trật tự, an toàn,...) gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

- Phấn đấu 100% khu dân cư tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức được ít nhất: một hoạt động liên hoan văn hóa, văn nghệ có tính cộng đồng; một hoạt động biểu dương, khen thưởng các mô hình tự quản của Nhân dân trên các lĩnh vực.

- Phấn đấu mỗi năm, ít nhất, 95% cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác Mặt trận và kỹ năng số. Đến cuối nhiệm kỳ, phấn đấu 100% cán bộ được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác.

- Ít nhất 95% Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và phấn đấu 50% trở lên cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên xây dựng phòng họp không giấy tờ.

- Một số chỉ tiêu khác

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025-2030⁵ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM...

Chương trình 1. Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc.

Chương trình 2. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; tham gia đấu tranh phòng, chống

⁵ Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, định hướng phát triển và tình hình thực tế để xây dựng phương hướng, mục tiêu, chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp mình phù hợp.

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện giám sát và phản biện xã hội; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

Chương trình 3. Động viên các tầng lớp nhân dân thi đua, lao động sáng tạo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình 4. Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.

Chương trình 5. Thực hiện hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

Chương trình 6. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đẩy mạnh chuyển đổi số; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

PHẦN KẾT: Khẳng định vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên trong giai đoạn phát triển mới. Cam kết hành động vì khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ gợi ý một số nội dung xây dựng Báo cáo chính trị, đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, đặc khu xây dựng Báo cáo chính trị phù hợp với thực tế ở địa phương.

2. Việc xây dựng và hoàn thiện Báo cáo chính trị, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, đặc khu cần đảm bảo việc: (1) Tổ chức xin ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; các tổ chức thành viên, các cơ quan chính quyền, các vị lão thành cách mạng, cán bộ, đảng viên, các chuyên gia và các tầng lớp nhân dân; (2) Xin ý kiến của cấp ủy cùng cấp; (3) Trình Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thông qua trước khi tổ chức Đại hội.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Văn phòng Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh).

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Thường trực UBND tỉnh;
- BTT UB MTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Thành viên Tiểu ban Nội dung Đại hội UBND tỉnh;
- Các ban, VP CQUBMTTQVN tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Trần Thu Mai